

Bản án số: 163/2021/HS-ST
Ngày 25 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Ngọc Yến Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Ông Nguyễn Văn Bạ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Võ Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- *Đại diện Viện sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 245/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 265/TB-TA ngày 10 tháng 9 năm 2021 và Thông báo về thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 199/TB-TA ngày 11 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang T** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Nhường; Năm sinh: 1994; Nơi sinh: Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 29/17 đường T, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Thôn Phước H, xã Phước Đ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Họ tên cha: (Không rõ); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1978; Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số 114 ngày 29/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa về hành vi “Gây mất an ninh trật tự” thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong Quyết định vào ngày 30/4/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/7/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh **Phan Hữu N** - Sinh năm: 2000; Địa chỉ: 77 Nguyễn H, phường Vĩnh T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần B - Sinh năm: 1977; Địa chỉ: Thôn Phú C, xã Vạn P, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 29/6/2020, Nguyễn Quang T đi bộ lang thang trên đường Trường Sa, phường Phước Long, thành phố Nha Trang nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 21 đường Trường Sa, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, T quan sát thấy trước nhà có dựng nhiều xe máy không có người trông giữ, trong đó có 01 xe máy hiệu @MOTO kiểu dáng Wave màu xanh, biển kiểm soát 79S1-7511 của anh Phan Hữu N, T lén lút đến gần chiếc xe trên rồi rút dây bình, ngồi lên xe và đạp nổ máy bỏ chạy. Khi đến khu vực đường Phước Long, T dừng xe lại và cạy khoang đựng hành lý của xe máy thì thấy bên trong không có gì. T tiếp tục chạy xe máy vừa trộm cắp được đến khu vực bãi đất trống đối diện Tháp Bà Ponagar, phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang đưa cho bạn là “Huy rưng” (Không rõ nhân thân, lai lịch) bán được 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Số tiền trên, T và H đã chia nhau sử dụng hết.

Sau khi phát hiện bị mất trộm xe máy, đến ngày 16/7/2020, anh N đã đến Công an phường Phước Long trình báo sự việc.

Qua truy xét, đến ngày 04/8/2020, Cơ quan Công an phường Phước Long đã đưa T về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Kết luận định giá tài sản số 401 ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe máy hiệu @Moto, biển kiểm soát 79S1-7511, trị giá 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Tại Bản cáo trạng số 210/CT-VKSNT ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị can Nguyễn Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù. Ngoài ra, còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Bị cáo Nguyễn Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo theo cáo trạng truy tố:

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Biên bản trích xuất dữ liệu điện tử, lời khai của bị hại; Phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 29/6/2020, tại nhà số 21 đường Trường Sa, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, Nguyễn Quang T đã lén lút trộm cắp 01 xe máy hiệu @Moto, biển kiểm soát 79S1-7511, trị giá 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) của anh Phan Hữu N.

[3.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang T đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 210/CT-VKSNT ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3.3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang T gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu lao động chân chính mà lại thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính tham lam, tư lợi và xem thường pháp luật. Căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.4] Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang T đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Quang T bồi thường thiệt hại (Bút lục số 10), nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng có tên “Huy rụng”. Hội đồng xét xử kiến nghị các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối tượng trên và xem xét xử lý trách nhiệm hình sự, nếu đủ căn cứ.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Quang T;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang T 01 (Một) năm tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, giam thi hành án.

Tiếp tục cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ đối tượng tên “Huy rụng” và xem xét xử lý nếu đủ căn cứ.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh